

**TÒA ÁN NHÂN D
HUYỆN VINH TƯỜNG
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 21-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN VINH TƯỜNG - TỈNH VINH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân D:

1. Ông Phùng Văn Thông

2. Ông Nguyễn Ngọc Triển

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân D huyện Vĩnh Tường.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường UBND xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân D huyện Vĩnh Tường xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2000; Nơi đăng ký HKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở: Xã C, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; D tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1965 và bà Trần Thị H, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/11/2022 đến ngày 30/11/2022 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Phương N, sinh năm 2004; Trú tại: thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

- Anh Bùi Văn T, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

- Ông Bùi Văn L, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1965; Trú tại: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

* Người làm chứng: Anh Phan Văn L, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn H, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

* Người chứng kiến: Anh Phan Văn H, sinh năm 2000; Trú tại: Xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 24/11/2022, Bùi Phương N, sinh ngày 31/5/2004, trú tại thôn P, xã Y, huyện V đang đi chơi ở khu trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn, xã Thượng Trung thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy kẹo, ma túy ketamine. Do biết Nguyễn Hoàng T hiện thuê trọ ở xã C, huyện V có ma túy bán nên Nam đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã cũ bên trong lắp sim số thuê bao 0982.052.404 của Nam gọi đến điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã cũ gắn sim số thuê bao 0344.592.593 của T hỏi: “Để em chỉ kẹo”, T hiểu ý N muốn hỏi mua 01 chỉ ma túy ketamine và 05 viên ma túy kẹo của T. Do biết chỗ mua được ma túy bán lại cho Nam kiếm lời nên T nhận lời đồng ý và báo giá 400.000đ/01 viên ma túy kẹo, 2.300.000đ/01 chỉ ma túy ketamine, đồng thời T bảo N chuyển trước số tiền 2.000.000đ vào số tài khoản 0344.592.593 tại ngân hàng MB Bank của T để làm tin, N đồng ý chuyển số tiền 2.000.000đ từ số tài khoản 0965092046 của Nam tại ngân hàng MB Bank vào số tài khoản trên cho T. Sau đó, Nam hẹn T đến khu vực trước cửa quán karaoke XO ở khu trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn, xã Thượng Trung để giao bán ma túy, T đồng ý. Sau khi thỏa thuận với N xong, do biết 01 người đàn ông tên D ở xã Lý Nhân là bạn bè xã hội T mới gặp 01 lần, không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể có bán ma túy, nên T dùng điện thoại Iphone X màu trắng gắn sim số điện thoại 0344.592.593 của mình gọi vào số điện thoại 0366.364.308 của D và hỏi: “Anh để em năm viên kẹo, một chỉ kẹo”, ý của T muốn hỏi mua của D 01 chỉ ma túy ketamine và 05 viên ma túy kẹo, D đồng ý trả lời: “Ok, một viên ba trăm năm mươi nghìn đồng, còn một chỉ giá một triệu năm trăm nghìn đồng” và hẹn T đến khu vực gần cây xăng ở thôn Phú Thứ A, xã Thượng Trung để giao ma túy. T đồng ý rồi một mình điều khiển xe mô tô gắn BKS: 88L1-452.05 đến điểm hẹn. Khi đến nơi, T thấy 01 người đàn ông đội mũ, đeo khẩu trang

đang đứng ở đó T nghĩ đây là D nên đi đến gặp người này. Tại đây, người này đưa cho T 02 túi nilon màu xanh, trong đó 01 túi chứa 05 viên ma túy kẹo và 01 túi chứa ma túy ketamine. T cầm 02 túi ma túy cất vào trong túi quần bên trái phía trước T đang mặc rồi sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0344.592.593 của T đăng nhập vào ứng dụng chuyển tiền của ngân hàng MB Bank cài đặt trên điện thoại của T rồi chuyển số tiền 1.400.000đ vào số tài khoản 81412199099999 của D, đồng thời bảo D số tiền 1.850.000đ còn lại cho T nợ, khi nào bán được ma túy thì T trả D sau, D đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn với N. Đến nơi T thấy N đang đứng ở trước cửa quán karaoke XO. Tại đây, T lấy túi ma túy kẹo, ketamine từ trong túi quần bên trái phía trước T đang mặc ra cầm ở tay trái để đưa cho Nam. Tuy nhiên N chưa kịp nhận ma túy T đưa thì lúc này Công an huyện Vĩnh Tường đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho N.

Vật chứng thu giữ:

- Thu tại tay trái T đang cầm 02 túi nilon màu xanh, trong đó:
 - + 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 04 viên nén màu cam hình bầu dục đều có một mặt in chìm chữ “DIOR”, mặt còn lại in chìm chữ “CD” và 01 viên nén màu xanh hình ngũ giác có một mặt in nổi hình đầu lâu. T khai nhận đó là 05 viên ma túy kẹo của T đem đi để bán cho Nam với giá 400.000đ/1 viên nhưng chưa kịp đưa cho Nam thì bị bắt quả tang. 04 viên nén màu cam hình bầu dục có đặc điểm như đã nêu trên được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu A1; 01 viên nén màu xanh hình ngũ giác có đặc điểm như đã nêu được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu A2.
 - + 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 01 túi nilon không màu, trong túi nilon không màu có chứa các hạt tinh thể màu trắng. T khai nhận đó là túi ma túy ketamine của T đem đi để bán cho Nam với giá 2.300.000đ nhưng chưa kịp đưa cho Nam thì bị bắt quả tang. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu A3.
- Thu trong túi quần bên trái phía trước T đang mặc 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0344.592.593.
- Tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám đã cũ gắn BKS: 88L1-452.05.
- Thu trong túi quần bên phải phía trước N đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0982.052.404.

Căn cứ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Hoàng T, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại thôn Nha, xã Chấn Hưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì. (Bút lục 32 – 34).

Ngày 24/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ nêu trên gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định có phải chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép ma túy không, loại ma túy, tiền chất gì? khối lượng của mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3.

Ngày 29/11/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định số 3505/KL-KTHS, kết luận:

Bốn viên nén màu vàng cam trên một mặt của mỗi viên đều in chìm ký tự “DIOR”, mặt còn lại in chìm ký tự “CD” của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,5858g (Một phẩy năm tám năm tám gam, không kể bao bì) loại MDMA.

Viên nén màu xanh của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5280g (Không phẩy năm hai tám không gam, không kể bao bì) loại MDMA.

Tinh thể dạng hạt màu trắng đục của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8614g (Không phẩy tám sáu một bốn gam, không kể bao bì) loại Ketamine.

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu, gồm: A1 = 1,1351gam; A2 = 0,2431gam; A3 = 0,6613gam mẫu cùng bao gói được niêm phong chung trong bao gói giấy “MẪU TRẢ”.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã thông báo kết luận giám định trên cho T, T hoàn toàn nhất trí với nội dung kết quả trưng cầu giám định, không có ý kiến thắc mắc gì

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKS-VT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân D huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày

bắt tạm giữ, tạm giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân huyện Vĩnh Tường, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 24/11/2022, tại khu vực cửa quán karaoke XO thuộc khu đô thị Phúc Sơn, xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường. Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hoàng T, sinh năm 2000 có hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc có hành vi bán trái phép 2,1138g ma túy kẹo (loại MDMA) và 0,8614g ma túy ketamine cho Bùi Phương NN, sinh năm 2004 có trú tại xã Y, huyện V, Tỉnh Vĩnh Phúc. Tang vật thu giữ: 05 viên ma túy kẹo loại MDMA có khối lượng 2,1138g và 0,8614g ma túy ketamine; 02 điện thoại di động các loại; 01 xe mô tô BKS 88L1 – 452.05.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân D huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, ảnh hưởng đến

nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Ma túy là nguyên nhân gây ra một lớp người nghiện trong xã hội gây tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như trong cộng đồng nói chung, làm quần chúng nhân D bất bình và cả xã hội lên án. Ngoài ra, việc sử dụng ma túy thường xuyên còn có nguy cơ lây nhiễm căn bệnh thế kỷ như HIV-AIDS. Các đối tượng nghiện ma túy từ việc không có tiền sử dụng ma túy dẫn đến việc trộm cắp tài sản, cướp tài sản, có khi còn giết người lấy tài sản nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Do vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung và làm gương cho người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người có sự phát triển bình thường về thể chất cũng như trí tuệ, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là một T niên khỏe mạnh. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào các quy định của pháp luật nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng cần phải áp dụng một hình phạt tù để cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công D có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy, T khai mua được của một người đàn ông tên D khoảng hơn 30 tuổi ở xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường là bạn của T, T quen biết ngoài xã hội mới gặp 01 lần. Người giao ma túy cho T đội mũ, đeo khẩu trang nên T không nhận ra là ai, có phải D không. Quá trình điều tra xác định số tài khoản ngân hàng số 81412199099999 đứng tên Trần Nhật D, sinh ngày 14/12/1990 ở thôn Bàn Mạch, xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng vẫn chưa làm việc được với D nên chưa có đủ căn cứ để xử lý D.

Đối với Bùi Phương N là người mua ma túy của T ngày 24/11/2022. Quá trình điều tra xác định N đã chuyển trước số tiền 2.000.000đ cho T để mua ma túy. Tuy nhiên T chưa kịp giao ma túy cho N thì bị phát hiện bắt quả tang, do đó hành vi của Nam không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý mà chỉ nhắc nhở, giáo dục đối với N là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0344.592.593 của T, ngày 24/11/2022, T sử dụng chiếc điện thoại trên để liên hệ mua bán ma túy với Nam và D nên cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám đã cũ gắn BKS: 88L1-452.05 là tài sản của anh Bùi Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn C, xã N, huyện V. Vào buổi trưa ngày 24/11/2022 T đã sử dụng chiếc xe trên của anh T để làm phương tiện đi mua bán ma túy. Việc T sử dụng chiếc xe trên của anh T đi mua bán ma túy thì anh T không biết và không liên quan gì nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0982.052.404 là tài sản của ông Bùi Văn L, sinh năm 1979, trú tại thôn P, xã Y. Vào khoảng đầu tháng 11/2022, N đã mượn chiếc điện thoại di động trên của ông L để làm phương tiện liên lạc. Việc N đã sử dụng chiếc điện thoại trên để liên hệ mua ma túy của T và chuyển số tiền 2.000.000đ của ngân hàng MB Bank trên điện thoại cho T. Việc N sử dụng điện thoại di động trên để mua ma túy thì ông L không biết và không liên quan gì nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L là phù hợp.

Đối với mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm: A1 = 1,1351gam; A2 = 0,2431gam; A3 = 0,6613gam mẫu cùng bao gói không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với số thuê bao 0366.364.308, T khai nhận đó là số điện thoại của D đã dùng để liên lạc với T. Quá trình điều tra xác định người đăng ký chủ số thuê bao trên tên là Phạm Thị M, sinh năm 1977, trú tại xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình làm việc bà M khai nhận vào khoảng năm 2020 bà có mua, đăng ký chính chủ mang tên bà số thuê bao 0366.364.308 để làm phương tiện liên lạc với gia đình, bạn bè, sau đó bà sử dụng đến khoảng giữa năm 2021 thì bị rơi mất, bà không biết ai đã nhặt được và hiện tại ai đang sử dụng đối với số thuê bao trên. Bà không quen biết ai tên Trần Nhật D, Nguyễn Hoàng T. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý gì đối với bà Mến là phù hợp.

Đối với số tiền 2.000.000đ mà N đã chuyển khoản cho T để mua ma túy ngày 24/11/2022. Quá trình điều tra xác định T đã chuyển số tiền 1.400.000đ trong số tiền trên cho D để mua ma túy còn 600.000đ T giữ lại nên cần truy thu của T số tiền 600.000đ để sung vào ngân sách nhà nước. Ngày 18/02/2023 bà Trần Thị H, sinh năm 1965 ở xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (là mẹ của bị can Nguyễn Hoàng T) đã tự nguyện nộp 600.000đ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường để

phục vụ việc truy thu số tiền mà T đã thu được từ việc bán ma túy cho N vào ngày 24/11/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Số tiền 1.400.000đ T khai đã chuyển cho D để mua ma túy, Cơ quan điều tra đã triệu tập D nhiều lần nhưng chưa làm việc được nên tiếp tục tiến hành điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với sim thuê bao 0344.592.593 thu giữ của T, sim thuê bao 0982.052.404 thu giữ của N. Quá trình điều tra xác định T và N đã sử dụng số thuê bao trên để liên lạc mua ma túy của nhau, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/11/2022)

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã cũ của T.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm: A1 = 1,1351gam; A2 = 0,2431gam; A3 = 0,6613gam mẫu cùng bao gói.

Tịch thu tiêu hủy sim thuê bao 0344.592.593 thu giữ của T, sim thuê bao 0982.052.404 thu giữ của Nam.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa Chi cục Thi hành án D sự huyện Vĩnh Tường và Công an huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề nghị xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS + VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trường Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Triển Phùng Văn Thông

Nguyễn Trường Sơn

